

Phụ lục 4

TẠM GIAO NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ CỦA TỈNH CÀ MAU NĂM 2026

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Số TT	Tên đơn vị hành chính	Số tạm thời bố trí theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 05/8/2025	Số người hoạt động không chuyên trách hiện có	Tăng(+)/g iảm(-) so với số tạm giao	Dự kiến tạm giao người hoạt động không chuyên trách	Ghi chú
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>		<u>5</u>	<u>6</u>
	TỔNG CỘNG	898	839	-59	839	
1	Phường An Xuyên	49	49	0	49	
2	Phường Lý Văn Lâm	8	5	-3	5	
3	Phường Tân Thành	22	20	-2	20	
4	Phường Hòa Thành	18	18	0	18	
5	Xã Tân Thuận	10	10	0	10	
6	Xã Tân Tiến	14	13	-1	13	
7	Xã Tạ An Khương	11	14	3	14	
8	Xã Trần Phán	6	6	0	6	
9	Xã Thanh Tùng	11	16	5	16	
10	Xã Đầm Dơi	23	19	-4	19	
11	Xã Quách Phẩm	8	7	-1	7	
12	Xã U Minh	17	15	-2	15	
13	Xã Nguyễn Phích	12	10	-2	10	
14	Xã Khánh Lâm	18	16	-2	16	
15	Xã Khánh An	20	18	-2	18	
16	Xã Phan Ngọc Hiển	18	17	-1	17	
17	Xã Đất Mũi	14	13	-1	13	
18	Xã Tân Ân	11	11	0	11	
19	Xã Khánh Bình	13	16	3	16	
20	Xã Đá Bạc	21	21	0	21	
21	Xã Khánh Hưng	15	11	-4	11	

Số TT	Tên đơn vị hành chính	Số tạm thời bố trí theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 05/8/2025	Số người hoạt động không chuyên trách hiện có	Tăng(+)/g iảm(-) so với số tạm giao	Dự kiến tạm giao người hoạt động không chuyên trách	Ghi chú
22	Xã Sông Đốc	16	12	-4	12	
23	Xã Trần Văn Thời	12	12	0	12	
24	Xã Thới Bình	13	11	-2	11	
25	Xã Trí Phải	24	24	0	24	
26	Xã Tân Lộc	19	13	-6	13	
27	Xã Hồ Thị Kỷ	8	7	-1	7	
28	Xã Biển Bạch	20	18	-2	18	
29	Xã Đất Mới	7	7	0	7	
30	Xã Năm Căn	11	10	-1	10	
31	Xã Tam Giang	10	9	-1	9	
32	Xã Cái Đôi Vàm	13	9	-4	9	
33	Xã Nguyễn Việt Khái	15	15	0	15	
34	Xã Phú Tân	14	11	-3	11	
35	Xã Phú Mỹ	13	10	-3	10	
36	Xã Lương Thế Trân	19	16	-3	16	
37	Xã Tân Hưng	11	12	1	12	
38	Xã Hưng Mỹ	15	15	0	15	
39	Xã Cái Nước	16	13	-3	13	
40	Phường Bạc Liêu	25	23	-2	23	
41	Phường Hiệp Thành	13	13	0	13	
42	Phường Vĩnh Trạch	7	7	0	7	
43	Phường Giá Rai	13	13	0	13	
44	Phường Láng Tròn	7	7	0	7	
45	Xã Phong Thạnh	9	9	0	9	
46	Xã Hồng Dân	18	18	0	18	
47	Xã Ninh Quới	15	15	0	15	
48	Xã Ninh Thạnh Lợi	11	10	-1	10	
49	Xã Vĩnh Lộc	10	10	0	10	

Số TT	Tên đơn vị hành chính	Số tạm thời bố trí theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 05/8/2025	Số người hoạt động không chuyên trách hiện có	Tăng(+)/g iảm(-) so với số tạm giao	Dự kiến tạm giao người hoạt động không chuyên trách	Ghi chú
50	Xã An Trạch	6	6	0	6	
51	Xã Định Thành	21	21	0	21	
52	Xã Long Điền	10	9	-1	9	
53	Xã Đông Hải	10	10	0	10	
54	Xã Gành Hào	10	10	0	10	
55	Xã Hòa Bình	17	16	-1	16	
56	Xã Vĩnh Mỹ	16	16	0	16	
57	Xã Vĩnh Hậu	9	9	0	9	
58	Xã Phước Long	9	10	1	10	
59	Xã Vĩnh Phước	16	11	-5	11	
60	Xã Vĩnh Thanh	10	7	-3	7	
61	Xã Phong Hiệp	15	11	-4	11	
62	Xã Vĩnh Lợi	5	5	0	5	
63	Xã Hưng Hội	8	8	0	8	
64	Xã Châu Thới	13	16	3	16	